

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN TINH
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2019/DS-ST
Ngày 16 - 7 - 2019
V/v: “Tranh chấp
hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN TINH, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Đình Tiến.
2. Ông Lê Minh Đức.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đại Nghĩa – Thư ký TAND huyện Sơn Tinh, tỉnh Quảng Ngãi.

Trong ngày 16 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tinh, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 13/2018/TLST-DS ngày 26 tháng 12 năm 2018 về “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 6 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số: 12/2019/QĐST-DS ngày 27 tháng 6 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ.**

Địa chỉ: 130 P, phường x, quận N, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T – Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh T1 – Tổng Giám đốc. (Văn bản ủy quyền số 122/QĐ-DAB-HĐQT ngày 27/04/2016 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đ).

Người được ủy quyền lại: Bà Phạm Thị Thanh V – Phó Giám đốc Chi nhánh Quảng Ngãi. (Quyết định ủy quyền số 386/QĐ-DAB-PC ngày 28/3/2019 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Đ),

Bà Phạm Thị Thanh V ủy quyền cho bà Trương Thị Kiều Q – Trưởng phòng quản lý tín dụng Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh Quảng Ngãi, theo giấy ủy quyền ngày 16/7/2019, có mặt.

Địa chỉ chi nhánh: 138 – 140 Q, phường L, TP. Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị đơn: Ông **Đặng Nguyễn T**, sinh năm 1984; vắng mặt.

Địa chỉ: Đội 11, thôn Đ, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 12 năm 2018, tại phiên tòa đại diện ủy quyền của nguyên đơn bà Trương Thị Kiều Q trình bày:

Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ (Sau đây gọi là Ngân hàng) - Chi nhánh Quảng Ngãi đã cho ông Đặng Nguyễn T vay theo Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ và danh sách nhận tiền vay ngày 26/9/2014, số tiền ông T vay của Ngân hàng là 60.000.000,đồng (sáu mươi triệu đồng), lãi suất trong hạn là 9,6%/năm, lãi suất quá hạn là 14,4%/năm, thời hạn vay 36 tháng kể từ ngày 26/9/2014 đến ngày 26/9/2017, mục đích vay tiêu dùng trả góp. Trong quá trình vay ông T đã trả được cho Ngân hàng vốn: 55.343.677,đồng, lãi trong hạn 17.280.000,đồng, lãi quá hạn 1.197.182,đồng. Tổng cộng 73.820.859,đồng. Do ông T vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên từ ngày 30/8/2017 Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 16/7/2019 ông T còn nợ các khoản sau: vốn 4.656.323,đồng, lãi quá hạn: 1.306.122,đồng, tổng cộng 5.962.445,đồng. Nay Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Đặng Nguyễn T trả nợ cho Ngân hàng số nợ còn thiếu tính đến ngày 16/7/2019 là 5.962.445,đồng, trong đó: vốn 4.656.323,đồng, lãi quá hạn: 1.306.122,đồng, và tiền lãi phát sinh từ ngày 17/7/2019 đến ngày ông T trả hết nợ cho Ngân hàng theo lãi suất quá hạn được quy định tại Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 26/9/2014.

Bị đơn: Ông Đặng Nguyễn T không đến Tòa án, không gửi bản trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã Thông báo về việc thụ lý vụ án cho ông Đặng Nguyễn T nhận, nhưng ông T không viết bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cũng như không đến Tòa theo giấy

triệu tập của Tòa án; Tòa án đã triệu tập, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đã niêm yết hợp lệ theo quy định tại Điều 179 Bộ Luật Tố tụng dân sự, nhưng bị đơn ông T đều vắng mặt nên không tiến hành phiên hòa giải được theo quy định tại Điều 207, Điều 210 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐXXST-DS ngày 10/6/2019 và đã tổng đạt theo quy định tại Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự, tại phiên tòa ngày 27/6/2019, nhưng bị đơn ông T vắng mặt lần thứ nhất không có lý do, nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa. Hội đồng xét xử đã ra Quyết định hoãn phiên Tòa số: 12/2019/QĐST- DS và đã tổng đạt hợp lệ theo quy định, theo Quyết định thì phiên tòa được mở lại lúc 7 giờ 30 phút ngày 16/7/2019 nhưng ông T tiếp tục vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Đặng Nguyễn T là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Theo chứng cứ bên nguyên đơn cung cấp chứng minh Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh Quảng Ngãi đã cho ông Đặng Nguyễn T vay theo Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ và danh sách nhận tiền vay ngày 26/9/2014, số tiền ông T vay của Ngân hàng là 60.000.000,đồng (sáu mươi triệu đồng), lãi suất trong hạn là 9,6%/năm, lãi suất quá hạn là 14,4%/năm, thời hạn vay 36 tháng kể từ ngày 26/9/2014 đến ngày 26/9/2017, mục đích vay tiêu dùng trả góp. Trong quá trình vay ông T đã trả được cho Ngân hàng vốn: 55.343.677,đồng, lãi trong hạn 17.280.000,đồng, lãi quá hạn 1.197.182,đồng. Tổng cộng 73.820.859,đồng. Từ ngày 17/12/2018 đến nay ông T không trả được khoản vốn và lãi nào. Như vậy ông T vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ông Đặng Nguyễn T có nghĩa vụ trả nợ là phù hợp với quy định tại Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng.

Xét về nghĩa vụ trả nợ theo Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ và danh sách nhận tiền vay ngày 26/9/2014, số tiền ông T vay của Ngân hàng là 60.000.000,đồng (sáu mươi triệu đồng), ông T đã trả được số tiền gốc và lãi tổng cộng là 73.820.859,đồng, nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng buộc ông Đặng Nguyễn T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền là 5.962.445,đồng, trong đó: vốn 4.656.323,đồng, lãi quá hạn: 1.306.122,đồng, và tiền lãi phát sinh từ ngày 17/7/2019 đến ngày ông T trả hết nợ cho Ngân hàng theo lãi suất quá hạn được quy định tại Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 26/9/2014, là phù hợp với quy định tại Điều 471, Điều 474, Điều 476 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 688 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Án phí: Bị đơn ông Đặng Nguyễn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 147, Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 235, 266, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng; Điều 471, Điều 474, Điều 476 của Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án; Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ buộc ông Đặng Nguyễn T phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 5.962.445,đồng, (Năm triệu chín trăm sáu mươi hai ngàn bốn trăm bốn năm đồng) trong đó: vốn 4.656.323,đồng, lãi quá hạn: 1.306.122,đồng, và tiền lãi phát sinh từ ngày 17/7/2019 đến ngày ông T trả hết nợ cho Ngân hàng theo lãi suất quá hạn được quy định tại Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 26/9/2014.

+ **Về án phí:** Ông Đặng Nguyễn T phải chịu 300.000,đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền: 300.000,đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0003017 ngày 26/12/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Sơn Tịnh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

+ **Kháng cáo:** Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Sơn Tịnh;
- Chi cục THADS huyện Sơn Tịnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nga

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Sơn Tịnh;
- Chi cục THADS huyện Sơn Tịnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Nga

